

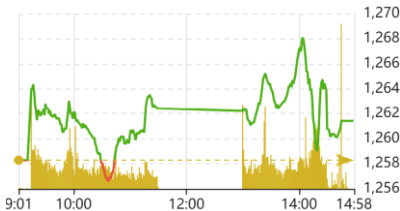
BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 04 THÁNG 03 NĂM 2024

| | VN-Index | 1.261,41 | 0,25% | | HNX-Index | 237,38 | 0,40% | |
|------------------|----------------------|--------------|---------------|--------------|--------------------|-------------|--------------|-------------|
| | KLGD | Thay đổi | GTGD | Thay đổi | KLGD | Thay đổi | GTGD | Thay đổi |
| | Cổ phiếu | | Tỷ đồng | | Cổ phiếu | | Tỷ đồng | |
| Khớp lệnh | 1.060.738.400 | 19,1% | 25.927 | 17,6% | 104.818.945 | 0,1% | 2.092 | 0,6% |
| Thỏa thuận | 122.347.984 | 71,6% | 2.697 | 60,1% | 5.004.671 | 143,3% | 123 | 105,0% |
| Tổng cộng | 1.183.086.384 | 23,0% | 28.624 | 20,6% | 109.823.616 | 2,8% | 2.215 | 3,5% |

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index



Giao dịch của NĐTNN

| | |
|-----------------------------------|---------|
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 2.720,1 |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 2.660,7 |
| Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng) | 59,4 |
| Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%) | 9,3 |

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

| Mã | Giá | Thay | % |
|-----|--------|------|------|
| | VND | VND | % |
| SSI | 37.350 | 350 | 1,0 |
| MWG | 46.600 | 400 | 0,9 |
| MBB | 24.000 | -150 | -0,6 |
| HPG | 30.850 | -150 | -0,5 |
| VIX | 18.900 | 600 | 3,3 |

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

| Mã | Giá | Thay | % |
|-----|---------|-------|------|
| | VND | VND | % |
| HPG | 30.850 | -150 | -0,5 |
| MBB | 24.000 | -150 | -0,6 |
| VNM | 71.500 | -500 | -0,7 |
| FPT | 110.800 | 1.800 | 1,7 |
| DGC | 114.000 | 2.000 | 1,8 |

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

| Mã | Giá | Thay | Giá trị |
|-----|--------|------|---------|
| | VND | % | Tỷ VND |
| VND | 23.200 | 2,4 | 988 |
| VIX | 18.900 | 3,3 | 720 |
| GEX | 23.200 | 4,0 | 837 |
| SHB | 11.900 | 0,9 | 322 |
| STB | 31.950 | 1 | 869 |

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

| Mã | Giá | Thay đổi | % |
|-----|--------|----------|-----|
| | VND | VND | % |
| TIP | 29.200 | 1.900 | 7,0 |
| DSN | 58.800 | 3.800 | 6,9 |
| KBC | 33.350 | 2.150 | 6,9 |
| NLG | 42.650 | 2.750 | 6,9 |
| BTP | 19.600 | 1.250 | 6,8 |

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** giao dịch tích cực trong phiên hôm nay. Chỉ số Dow Jones tăng 90,99 điểm lên 39.087,38 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 183,02 điểm lên 16.274,94 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch tích cực trong phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 198,41 điểm lên 40.109,23 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 12,28 điểm lên 3.039,31 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay có nhiều biến động bất ngờ. Mở đầu phiên sáng, dòng tiền ngay lập tức hưng phấn, tiếp diễn đà tăng phiên cuối tuần trước. Tuy vậy cho đến lúc 10h, thị trường đột ngột rơi về dưới mốc tham chiếu tức 1258, tuy vậy dòng tiền bắt đáy đã nhanh chóng tham gia giúp VN-Index kết phiên sáng tăng điểm tích cực. Sang đến phiên chiều, dòng tiền tiếp tục tham gia giúp thị trường có lúc hưng phấn nhất đã chạm mốc 1268 nhưng dưới áp lực chốt lời đã tiếp tục quay lại test vùng 1260. Đáng chú ý trong phiên nay là nhóm bất động sản khu công nghiệp có nhiều cổ phiếu xanh tốt tràn tím từ sớm với nhiều mã leading như TIP, NLG, KBC. Theo sau là nhóm đầu tư công cũng có nhiều mã tăng từ 2-3%, thậm chí CTD kết phiên gần trần. Kết phiên VN-Index tăng 3,13 điểm lên 1.261,41 điểm thanh khoản HOSE tăng với KLKL đạt hơn 1,1 tỷ cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 28,6 nghìn tỷ đồng.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** tăng 1,46 điểm lên 1.268,4 điểm với 15 mã tăng điểm, 6 mã tham chiếu và 9 mã giảm điểm. MWG, FPT, MBB là những mã tác động tích cực nhất tới chỉ số khi đóng góp 2 điểm. Ở chiều ngược lại VCB, STB, TPB là mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số khi lấy đi 1,5 điểm.
- HNX-Index** tăng 0,95 điểm lên mốc 237,38 điểm. ACV, VGI là những mã đóng góp nhiều nhất cho điểm số với 0,3 điểm; trong khi VNZ, VSF là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với 0,1 điểm. UPCOM giảm 0,03 điểm xuống 91,13 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt hơn 1,3 tỷ đơn vị, tăng 18,5% và giá trị giao dịch đạt hơn 31,5 nghìn tỷ đồng, tăng 18,9%.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

| Mã cổ phiếu | Thời điểm KN | Thời gian nắm giữ | Giá mua vào | Target | Vùng cắt lỗ | Thị giá | Lợi nhuận | Tình trạng |
|-------------|--------------|-------------------|-------------|--------|-------------|---------|-----------|-----------------|
| GEG | 04/02/2024 | 2-4 tháng | 13.000 | 15.000 | 12.500 | 13.350 | 3% | Hạ tỷ trọng |
| VNM | 18/02/2024 | 2-4 tháng | 69.000 | 80.000 | 65.500 | 72.000 | 4% | Chốt lời 1 phần |
| PC1 | 25/02/2024 | 1-3 tháng | 27.500 | 31.000 | 26.000 | 28.300 | 3% | Nắm giữ |
| HHV | 03/03/2024 | 1-3 tháng | 15.500 | 19.000 | 13.200 | 15.650 | 1% | Nắm giữ |

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Tổng giá trị mua ròng giao dịch khối ngoại hôm nay là hơn 59,4 tỷ. Trong đó khối ngoại mua ròng 101,92 tỷ đồng trên sàn HOSE, bán ròng 13,19 tỷ đồng trên sàn HNX và mua ròng 29,32 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là KBC, DIG, VND; ở chiều hướng ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là HPG, FUEVFNVD và PVD. SHS là mã được mua ròng nhiều nhất trong khi PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất trên sàn HNX.

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng hơn 187,08 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm HPG, FUEVFNVD; ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh bao gồm FPT, MWG.

GIAO DỊCH TUẦN 26/02/2024 - 01/03/2024:

- Các mã bị khối tự doanh bán ròng/mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE cụ thể như sau:

| Khối lượng mua/bán ròng (cp) | | Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng) | |
|------------------------------|-----------------|-----------------------------------|------------------|
| -38.178.337 | | -1.341.370.735 | |
| Mua ròng | | Bán ròng | |
| Mã | Tổng GTGD Ròng | Mã | Tổng GTGD Ròng |
| FUEVFNVD | 389.108.290.000 | SSI | -120.542.600.000 |
| E1VFN30 | 188.658.749.000 | FPT | -96.996.987.000 |
| FUESSVFL | 49.465.206.000 | HPG | -90.112.792.000 |
| VIX | 48.466.822.000 | BID | -76.156.853.000 |
| EIB | 43.244.221.000 | MWG | -60.032.917.000 |

- Các mã bị khối ngoại bán ròng/mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE cụ thể như sau:

| Khối lượng mua/bán ròng (cp) | | | Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng) | | |
|------------------------------|-----------------|-----------------|--------------------------------|-----------------|------------------|
| 30.728.523 | | | 487.717.055 | | |
| Mua ròng | | | Bán ròng | | |
| Mã | Tổng Khối lượng | Tổng GTGD Ròng | Mã | Tổng Khối lượng | Tổng GTGD Ròng |
| HPG | 206.567.823 | 621.621.505.000 | FUEVFNVD | 20.286.729 | -352.038.547.900 |
| SSI | 165.460.670 | 532.771.252.500 | VNM | 23.000.550 | -302.051.141.300 |
| DGC | 20.548.576 | 329.263.152.400 | VHM | 38.592.917 | -285.397.829.200 |
| VIX | 151.101.246 | 188.793.833.500 | VRE | 83.615.196 | -188.968.471.650 |
| VND | 145.571.439 | 97.078.452.600 | MSN | 22.887.114 | -146.369.913.900 |

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy, Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này, Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác, Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào, Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS, Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn,

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586